ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3224 /QĐ-UBND	*TP. Hưng Yên, ngày 09 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 14 năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ các Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp Quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Công văn số 1304/STC-QLNS ngày 22/8/2023 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc xử lý kinh phí bồi thường, GPMB và kinh phí xây dựng CSHT các khu tái định cư, khu đấu giá quyền sử dụng đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hưng Yên: số 2748/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 về việc phê duyệt phương án đấu giá cụ thể và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở các thửa đất tại các khu đấu giá trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 14 năm 2024; số 2828/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 về việc điều chỉnh một số nội dung của phương án đấu giá cụ thể và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở các thửa đất tại các khu đấu giá trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 14 năm 2024;

Căn cứ các Biên bản đấu giá tài sản của 11 lượt đấu ngày 28/9/2024 của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản - Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 596/TTr-TCKH ngày 02/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 14 năm 2024 được tổ chức đấu giá ngày 28/9/2024, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền trúng đấu giá: **115.278.365.600 đồng** *(Một trăm mười lăm tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm đồng)*;

- Tổng số thửa đất trúng đấu giá: 34 thửa đất;

- Diện tích trúng đấu giá: 3.606m^2;

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;

- Vị trí, diện tích các thửa đất trúng đấu giá; thông tin người trúng đấu giá: Có danh sách chi tiết kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động gửi Thông báo nộp tiền trúng đấu giá bằng văn bản cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất; chịu trách nhiệm thông tin đến người trúng đấu giá về thời gian và thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất được quy định tại khoản 4 Điều này; đôn đốc, hướng dẫn người trúng đấu giá nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất vào tài khoản tạm thu của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố để chờ xử lý nộp ngân sách nhà nước.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố có trách nhiệm nộp ngân sách nhà nước và xác định chi phí thực hiện GPMB, xây dựng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện điều tiết 100% từ tiền sử dụng đất đối với từng khu dân cư, vị trí đấu giá *(theo Quy định tại Nghị quyết 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên và Công văn số 1304/STC-QLNS ngày 22/8/2023 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên)*.

3. Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND thành phố ban hành quyết định giao đất và ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Người trúng đấu giá nộp số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất của UBND thành phố trong vòng **60 ngày** kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất của Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động;

Người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo thông báo của cơ quan thuế thì sau 120 ngày kể từ ngày phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, UBND thành phố sẽ hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc (tiền đặt trước). Toàn bộ số tiền đặt cọc (tiền đặt trước) phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Tài nguyên - Môi trường; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động; Chủ tịch UBND cấp xã nơi có đất đấu giá; các ông (bà) có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP:
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu: TCKH(03), VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 10/10/2024 09:09:50

Phạm Quốc Hoàn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 10/10/2024 09:09:50

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC CHI TIẾT
KẾT QUẢ TRÚNG ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỢT 14 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 3224 /QĐ-UBND ngày 09 /10/2024 của UBND thành phố Hưng Yên)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đấu giá	Diện tích	Giá bán		Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền	
I	**Khu đấu giá QSDĐ cho nhân dân làm nhà ở xã Bảo Khê (KDC đối diện UBND xã Bảo Khê) - Chủ đầu tư: UBND xã Bảo Khê**						
1	Lê Anh Tuấn	TDP số 2 Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội	LK-31	105,00	29.718.000	3.120.390.000	
2	Vũ Văn Đốc	Thanh Nhàn, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	LK-32	105,00	32.718.000	3.435.390.000	
3	Vũ Văn Đốc	Thanh Nhàn, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	LK-33	105,00	33.318.000	3.498.390.000	
4	Nguyễn Tiến Thành	Số 273 Tô Hiệu, Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-34	105,00	30.918.000	3.246.390.000	
5	Nguyễn Văn Cường	Xóm 4, Tiền Lệ, Tiền Yên, Hoài Đức, Hà Nội	LK-35	105,00	33.718.000	3.540.390.000	
6	Ngô Văn Lạc	Thanh Bình, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	LK-36	105,00	33.118.000	3.477.390.000	
7	Hoàng Mạnh Hải	Lôi Cầu, Việt Hoà, Khoái Châu, Hưng Yên	LK-43	160,00	21.668.000	3.466.880.000	
	Tổng:			**790,00**		**23.785.220.000**	
II	**KDC mới xã Liên Phương (Vy Văn) - Chủ đầu tư: UBND xã Liên Phương**						
1	Ngô Quốc Phong	Toàn Tiến, Thiện Phiến, Tiên Lữ, Hưng Yên	32	116,00	38.920.000	4.514.720.000	
2	Phạm Văn Quỳnh	Tất Viên, Thủ Sỹ, Tiên Lữ, Hưng Yên	33	116,00	39.720.000	4.607.520.000	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đấu giá	Diện tích	Giá bán		Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền	
3	Nguyễn Văn Đạt	Số 245 Tô Hiệu, Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	34	116,00	38.720.000	4.491.520.000	
4	Lê Anh Tuấn	TDP số 2 Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội	35	116,00	38.120.000	4.421.920.000	
5	Lê Đại Vương	Số 401 Điện Biên, Quang Trung, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	52	116,00	32.200.000	3.735.200.000	
6	Dương Văn Tuân	Đội 13, Tính Linh, Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	53	116,00	32.200.000	3.735.200.000	
7	Trần Sinh Tú	Diệt Pháp, Thiện Phiến, Tiên Lữ, Hưng Yên	54	116,00	34.800.000	4.036.800.000	
8	Ngô Văn Cường	Toàn Tiến, Thiện Phiến, Tiên Lữ, Hưng Yên	55	116,00	34.800.000	4.036.800.000	
	Tổng:			**928,00**		**33.579.680.000**	
III	**KDC trung tâm xã Phương Chiểu (phía Bắc trụ sở UBND xã Phương Chiểu) Lô LK-04 - Chủ đầu tư: UBND xã Phương Chiểu**						
1	Nguyễn Thị Duyên	Đội 7, Bùi Xá, Nhân Quyền, Bình Giang, Hải Dương	LK1	88,00	36.503.200	3.212.281.600	
2	Đỗ Thị Mai	Số 36 ngõ 73 Nhân Dục, Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK2	90,00	29.486.000	2.653.740.000	
3	Nguyễn Văn Kiên	Phùng Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên	LK3	90,00	29.886.000	2.689.740.000	
4	Nguyễn Quang Đại	Sài Quất, Thành Công, Khoái Châu, Hưng Yên	LK4	90,00	29.686.000	2.671.740.000	
5	Nguyễn Thị Duyên	Đội 7, Bùi Xá, Nhân Quyền, Bình Giang, Hải Dương	LK5	90,00	29.886.000	2.689.740.000	
6	Nguyễn Đức Sơn	Số 35 Yết Kiêu, An Tảo, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK6	90,00	29.886.000	2.689.740.000	
7	Trần Khoái Trưởng	Vạn Tường, Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK7	90,00	29.286.000	2.635.740.000	
	Tổng:			**628,00**		**19.242.721.600**	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đấu giá	Diện tích	Giá bán		Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền	
IV	**KDC để đấu giá QSDĐ cho nhân dân làm nhà ở (phía Tây Nam sân vận động xã Bảo Khê) Lô LK-01 - Chủ đầu tư: UBND xã Bảo Khê**						
1	Nguyễn Thị Ánh	Thanh Bình, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL6	105,00	31.224.400	3.278.562.000	
2	Nguyễn Thị Ánh	Thanh Bình, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL7	105,00	31.224.400	3.278.562.000	
3	Nguyễn Thị Ánh	Thanh Bình, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL8	105,00	30.824.400	3.236.562.000	
4	Nguyễn Trường Giang	Thôn Đìa, Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội	CL9	105,00	31.624.400	3.320.562.000	
5	Nguyễn Trường Giang	Thôn Đìa, Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội	CL10	105,00	31.624.400	3.320.562.000	
6	Nguyễn Trường Giang	Thôn Đìa, Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội	CL11	105,00	31.624.400	3.320.562.000	
7	Vũ Văn Đốc	Thanh Nhàn, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL14	105,00	29.424.400	3.089.562.000	
8	Vũ Văn Đốc	Thanh Nhàn, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL15	105,00	29.624.400	3.110.562.000	
9	Vũ Văn Đốc	Thanh Nhàn, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL16	105,00	29.824.400	3.131.562.000	
10	Ngô Văn Thành	Thanh Bình, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL17	105,00	30.424.400	3.194.562.000	
11	Ngô Văn Thành	Thanh Bình, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL18	105,00	30.224.400	3.173.562.000	
12	Ngô Văn Thành	Thanh Bình, Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh	CL19	105,00	30.624.400	3.215.562.000	
	Tổng:			**1.260,00**		**38.670.744.000**	
	TỔNG CỘNG:			**3.606,00**		**115.278.365.600**	